

Chuyên đề 9

TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN
THỰC HÀNH QUẢN LÝ TRƯỜNG HỢP
DÀNH CHO CÁN BỘ BVTE CẤP CƠ SỞ



Chuyên đề 9

TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN

THỰC HÀNH QUẢN LÝ TRƯỜNG HỢP DÀNH CHO CÁN BỘ BVTE CẤP CƠ SỞ

Chịu trách nhiệm nội dung
Văn phòng đại diện ChildFund Australia tại Việt Nam

Biên soạn

Hà Thị Thư

(Trưởng nhóm biên soạn; chịu trách nhiệm tổng thể)

Nguyễn Kim Loan

Hà Thị Minh Chính

Nguyễn Ngọc Tùng

Biên tập bản thảo

Lê Ngọc Bảo

Bùi Xuân Hoà

Trần Văn Tú

Thiết kế mỹ thuật & In ấn

Công ty Cổ phần Công nghệ Truyền thông Hoàng Minh

Bản quyền hình ảnh

ChildFund Việt Nam; freepik.com

Văn phòng Đại diện ChildFund Australia tại Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 5, Tòa nhà Vinafor, 127 Lò Đúc, Hà Nội
Tel: (+84 24) 3944 6449 | Email: info@childfund.org.vn
Website: www.childfund.org.vn

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG BỘ TÀI LIỆU BỒI DƯỠNG NĂNG LỰC CHO CÁN BỘ HỆ THỐNG BẢO VỆ TRẺ EM CẤP HUYỆN VÀ XÃ

Giới thiệu

Dự án Bảo vệ trẻ em của ChildFund, sau nhiều năm thực hành và rút kinh nghiệm, đã hợp tác với tổ chức Hagar International và một số chuyên gia công tác xã hội đầu ngành xây dựng thành công Bộ tài liệu bồi dưỡng năng lực dành cho cán bộ trong hệ thống bảo vệ trẻ em cấp huyện và xã. Bộ tài liệu này là công cụ thiết yếu để nâng cao kiến thức, kỹ năng và nghiệp vụ cho cán bộ, góp phần đảm bảo trẻ em được bảo vệ và phát triển toàn diện.

Nội dung bộ tài liệu

Bộ tài liệu được chia thành hai phần chính:

Phần 1: Tài liệu tập huấn

- ▶ **Chuyên đề 1:** Tổng quan về bảo vệ trẻ em và công tác xã hội với trẻ em
- ▶ **Chuyên đề 2:** Quản lý trường hợp trong bảo vệ trẻ em cấp xã
- ▶ **Chuyên đề 3:** Tham vấn và hỗ trợ tâm lý ban đầu cho nạn nhân và gia đình
- ▶ **Chuyên đề 4:** Hướng dẫn các bước trong công tác kiểm huấn

Phần 2: Cẩm nang thực hành công tác xã hội trong bảo vệ trẻ em

- ▶ **Chuyên đề 5:** Hướng dẫn công tác BVTE tại trường học
- ▶ **Chuyên đề 6:** Hướng dẫn BVTE cho cha mẹ và người chăm sóc
- ▶ **Chuyên đề 7:** Hướng dẫn BVTE cho học sinh

- ▶ **Chuyên đề 8:** Hướng dẫn hợp giao ban công tác BVTE
- ▶ **Chuyên đề 9:** Thực hành quản lý trường hợp cho cán bộ BVTE cấp cơ sở
- ▶ **Chuyên đề 10:** Hướng dẫn sử dụng Phần mềm quản lý trường hợp và học tập trực tuyến.

Hướng dẫn sử dụng

Bộ tài liệu được thiết kế để sử dụng linh hoạt, phù hợp với nhu cầu và điều kiện cụ thể của từng địa phương. Các chuyên đề trong bộ tài liệu có thể được sử dụng riêng lẻ hoặc kết hợp với nhau để tạo thành chương trình tập huấn hoặc hoạt động bồi dưỡng năng lực toàn diện.

Để sử dụng hiệu quả bộ tài liệu, người dùng cần lưu ý những điểm sau:

- ▶ Xác định rõ mục tiêu và đối tượng tham gia tập huấn hoặc bồi dưỡng năng lực.
- ▶ Lựa chọn các chuyên đề phù hợp với mục tiêu và đối tượng tham gia.
- ▶ Chuẩn bị đầy đủ tài liệu và phương tiện giảng dạy.
- ▶ Tổ chức tập huấn hoặc bồi dưỡng năng lực theo phương pháp khoa học, sáng tạo và hiệu quả.
- ▶ Đánh giá kết quả tập huấn hoặc bồi dưỡng năng lực và rút kinh nghiệm để hoàn thiện cho các hoạt động tiếp theo.

Kết luận

Bộ tài liệu bồi dưỡng năng lực cho cán bộ hệ thống bảo vệ trẻ em cấp huyện và xã là công cụ hữu ích để nâng cao chất lượng công tác bảo vệ trẻ em. ChildFund hy vọng rằng bộ tài liệu này sẽ góp phần tạo dựng môi trường an toàn, lành mạnh và phát triển toàn diện cho trẻ em Việt Nam.

Từ viết tắt

BVTE	Bảo vệ trẻ em
QLTH	Quản lý trường hợp
UBND	Ủy ban nhân dân
PTCĐ	Phát triển cộng đồng
TTCTXH	Trung tâm công tác xã hội
CTXH	Công tác xã hội
LĐTBXH	Lao động thương binh xã hội
HCĐB	Hoàn cảnh đặc biệt
BLĐTBXH	Bộ Lao động Thương binh và Xã hội
LĐTBXH-TE	Lao động Thương binh và Xã hội-Trẻ em

Mục lục

A. MỤC TIÊU BỒI DƯỠNG	11
------------------------------------	-----------

B. NỘI DUNG	13
--------------------------	-----------

1. Thực hành Quản lý trường hợp với trẻ em	12
---	-----------

1.1. Khái quát chung về thực hành quản lý trường hợp.....	12
---	----

1.2. Khái niệm thực hành Quản lý trường hợp với trẻ em	13
--	----

1.3. Mục đích của thực hành quản lý trường hợp với trẻ em ...	13
---	----

1.4. Đối tượng trẻ em cần thực hiện thực hành quản lý trường hợp	13
--	----

1.5. Một số nguyên tắc cơ bản trong quản lý trường hợp với trẻ em	14
---	----

1.6. Một số khó khăn của cán bộ cơ sở khi thực hành QLTH trong bảo vệ trẻ em	17
--	----

1.7. Quy trình thực hành quản lý trường hợp.....	17
--	----

2. Quản lý trường hợp trẻ em trẻ em bị xâm hại tình dục	18
--	-----------

Phụ lục 01:	31
--------------------------	-----------

Phụ lục 02: Mẫu biên bản làm việc trong QLTH	34
---	-----------

Phụ lục 03: Chương trình họp giao ban công tác bảo vệ trẻ em cấp xã	35
--	-----------

A

MỤC TIÊU
TÀI LIỆU



Về kiến thức

Hỗ trợ cho cán bộ bảo vệ trẻ em cấp xã/phường, thị trấn áp dụng được các nguyên tắc và các bước trong quy trình quản lý trường hợp để hỗ trợ/can thiệp kịp thời đối với trẻ em cần sự can thiệp, trợ giúp ở địa phương nhằm phòng ngừa và giảm thiểu tối đa trẻ em bị xâm hại; trẻ em rơi vào hoàn cảnh đặc biệt.



Về kỹ năng

Cán bộ cơ sở biết cách phối hợp với các bên liên quan để hướng dẫn trẻ và gia đình trẻ tiếp cận được với gói dịch vụ nhằm đáp ứng nhu cầu của trẻ và gia đình trẻ một cách hiệu quả. Đồng thời vận dụng phù hợp, linh hoạt các biểu mẫu quản lý trường hợp (QLTH) theo nghị định 56/2017/NĐ-CP và áp dụng được phần mềm QLTH và để thiết lập hồ sơ QLTH trẻ em cấp xã, phường, thị trấn.



Về thái độ

Áp dụng được các nguyên tắc QLTH trong công tác BVTE để có sự quan tâm và phát hiện sớm, kịp thời các trường hợp trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt để hỗ trợ sớm, can thiệp sớm nhằm phòng ngừa và giảm thiểu trẻ em bị xâm hại, bạo lực và xao nhãng.

B

NỘI DUNG



Thực hành Quản lý trường hợp với trẻ em

1.1. Khái quát chung về thực hành quản lý trường hợp

Trong cuộc sống thông thường một cá nhân khi gặp một vấn đề khó khăn thì thường kéo theo gặp nhiều các vấn đề khác vì các vấn đề thường có tính logic hoặc hệ lụy với nhau, ví dụ để giải quyết vấn đề của một em gái tên K trong một gia đình nghèo phải bỏ học để đi làm sớm phụ giúp kinh tế với bố mẹ thì ngoài việc em không được đi học, gia đình em còn gặp các vấn đề như thiếu giống, vốn để sản xuất, thiếu kiến thức để chăn nuôi trồng trọt nhằm phát triển kinh tế gia đình, vì thế để giải quyết vấn đề bỏ học của em gái K đồng thời cần giải quyết đồng bộ các vấn đề của gia đình em và gia đình em ví dụ như cần cung cấp kiến thức về nuôi dạy con cho cha mẹ; hỗ trợ gia đình em được vay vốn từ ngân hàng chính sách; cung cấp kiến thức cho gia đình về chăn nuôi hoặc trồng trọt, kết nối gia đình với bộ phận thu mua sản phẩm để bán. Trong thực tế không có một cơ quan nào đáp ứng đủ mọi nhu cầu của gia đình em. Vì mỗi một cơ sở dịch vụ hoặc cơ quan nhà nước chỉ thực hiện một chức năng nhiệm vụ nhất định theo quy định, do đó cần một người đứng ra để là cầu nối giữa gia đình em K với các cơ quan cung cấp dịch vụ xã hội. Người làm việc đó trong CTXH gọi là người làm quản lý trường hợp. Vậy "Thực hành Quản lý trường hợp" là gì?



"Thực hành Quản lý trường hợp là hoạt động chuyên môn của nhân viên CTXH trong việc làm việc cùng với thân chủ để xác định nhu cầu của thân chủ, đồng thời tìm kiếm, kết nối và điều phối các dịch vụ xã hội, nguồn lực tới thân chủ nhằm hỗ trợ thân chủ giải quyết vấn đề một cách hiệu quả."



1.2. Khái niệm thực hành Quản lý trường hợp với trẻ em

Thực hành Quản lý trường hợp với trẻ em là quá trình nhân viên QLTH vận dụng quy trình QLTH để hỗ trợ trẻ và gia đình trẻ trong việc xác định nhu cầu, tìm kiếm, điều phối, kết nối các dịch vụ xã hội, nguồn lực tới trẻ và gia đình trẻ một cách hiệu quả nhằm hỗ trợ trẻ và gia đình giải quyết tốt các vấn đề đang gặp phải.

1.3. Mục đích của thực hành quản lý trường hợp với trẻ em

- Nối kết trẻ và gia đình trẻ tới hệ thống chính sách, dịch vụ xã hội, nguồn lực kịp thời, đảm bảo chất lượng của các dịch vụ, để trẻ và gia đình trẻ có thể được đáp ứng nhu cầu một cách toàn diện ở các cấp độ khác nhau.
- Hỗ trợ tâm lý cho trẻ và gia đình vượt qua những rào cản về tâm lý. Cung cấp kiến thức kỹ năng sống để trẻ tự bảo vệ bản thân, giúp trẻ có khả năng ứng phó được với những tác nhân gây ra vấn đề cho trẻ trong cuộc sống.
- Hỗ trợ hình thành môi trường sống an toàn cho sự phát triển của trẻ
- Thiết lập và thúc đẩy hệ thống cung cấp dịch vụ xã hội hoạt động hiệu quả, huy động nguồn lực toàn xã hội nhằm đáp ứng nhu cầu của trẻ, góp phần cho sự phát triển và hình thành chính sách xã hội đáp ứng nhu cầu thực tiễn của đời sống xã hội.
- Là cách thức để cán bộ cơ sở làm tốt công tác BVTE. Tạo điều kiện cho trẻ được sống trong môi trường an toàn, không phải chịu bất kỳ hình thức sao nhãng hoặc xâm hại nào.

1.4. Đối tượng trẻ em cần thực hiện thực hành quản lý trường hợp

- Quản lý trường hợp trẻ em là hỗ trợ các trẻ em và gia đình trẻ gặp các vấn đề bản thân gia đình trẻ không giải quyết được,

để giải quyết các vấn đề của trẻ em và gia đình trẻ thường cần có phải có các dịch vụ xã hội và các nguồn lực ví dụ như: Tham vấn hỗ trợ tâm lý, tìm kiếm chỗ ở an toàn, dịch vụ y tế, giáo dục, vay vốn, đào tạo nghề hỗ trợ tìm việc làm sự trợ giúp của các chính sách đang hiện hành... Do đó QLTH với trẻ em liên quan đến các cơ quan cung cấp dịch vụ, các cơ quan đang thực thi chính sách, các cơ sở có thể hỗ trợ các nguồn lực nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển toàn diện của trẻ.

- Các trường hợp thực hiện QLTH hầu hết với các trẻ bị xâm hại hoặc bị bỏ rơi sao nhãng đã có hoặc nguy cơ cao sẽ bị tổn thương, và những tổn thương này sẽ theo trẻ và ám ảnh và ảnh hưởng đến sự phát triển hiện tại của trẻ và của cả cuộc đời của trẻ khi trưởng thành.
- Quản lý trường hợp đặt trọng tâm và các trường hợp trẻ bị bỏ mặc hoặc bị sao nhãng nhằm làm tốt công tác phòng ngừa để trẻ không bị rơi vào trẻ em có HCDB. Thực hiện can thiệp hỗ trợ với trẻ bị xâm hại và sao nhãng nhằm phục hồi tổn thương và giúp trẻ có cuộc sống ổn định trở lại sau những biến cố của cuộc sống. Đối với trẻ em bị xâm hại hoặc bị sao nhãng, điều quan trọng là cần có người lớn có khả năng hỗ trợ để bảo vệ trẻ như vậy cần người hỗ trợ về chuyên môn cùng với gia đình trẻ. Người đó chính là cán bộ QLTH.

1.5. Một số nguyên tắc cơ bản trong quản lý trường hợp với trẻ em

Quản lý trường hợp là việc giúp đỡ cho trẻ và gia đình tiếp cận được với các dịch vụ, nguồn lực hoặc chính sách nhằm giải quyết hiệu quả các vấn đề của trẻ và gia đình do vậy QLTH cần tuân theo một số nguyên tắc cơ bản sau:

1.5.1. Đảm bảo tính cá thể hóa của các dịch vụ:


Mỗi một trẻ em khi cần đến dịch vụ QLTH là gặp các vấn đề khác nhau. Thậm chí với các cháu có chung một vấn đề là bị xâm hại tình nhưng mỗi cháu cần được hỗ trợ, can thiệp với các dịch vụ khác nhau; vì mỗi cháu là một hoàn cảnh gia đình khác nhau, nhận thức khác nhau do vậy để trẻ tiếp cận được với các dịch vụ can thiệp và hỗ trợ mỗi cháu là một gói dịch vụ và nguồn lực hỗ trợ khác nhau. Quản lý trường hợp đạt được tiêu chí hỗ trợ phù hợp từng trường hợp, không mang tính giải quyết đồng loạt. Điều này có nghĩa là thông qua QLTH phải phát triển và xây dựng các gói dịch vụ riêng biệt để đáp ứng các nhu cầu khác nhau của trẻ em.

1.5.2. Đảm bảo tính toàn diện của các dịch vụ

Một trong các nguyên tắc của QLTH với trẻ em là hỗ trợ như nguồn lực, các dịch vụ, cần toàn diện, điều này giúp cho các vấn đề của trẻ và gia đình trẻ đều được quan tâm giải quyết, nguyên tắc này đảm bảo cho tính hiệu quả trong giải quyết vấn đề của trẻ. Ví dụ một trẻ em bị sao nhãng thì ngoài việc giải quyết để em được lớn lên trong môi trường có đủ sự quan tâm, tình yêu thương của bố mẹ, ông bà thì trẻ cần được lớn lên trong môi trường đảm bảo cho trẻ được phát triển toàn diện như được đi học, đảm bảo đủ dinh dưỡng cho trẻ phát triển thể lực và được vui chơi tham gia các hoạt động xã hội. Điều này cần một dịch vụ tổng thể để đáp ứng đầy đủ các nhu cầu của trẻ và gia đình trẻ.

1.5.3. Đảm bảo nguyên tắc "Trao quyền"

Trao quyền trong QLTH với trẻ em được hiểu là cán bộ QLTH giành ra quyết định cho trẻ và gia đình trẻ trong việc giải quyết các vấn đề của trẻ. Nguyên tắc này có ý nghĩa trong việc nâng cao năng lực và tăng cường khả năng tự lực cho trẻ và gia đình trẻ.



Ví dụ giành quyền tự quyết định cho trẻ với các cháu từ 9 tuổi trở lên, các cháu cần được hỏi ý kiến về các giải pháp cho vấn đề của bản thân như cháu sẽ ở với ai? Ở đâu? Để làm tốt nguyên tắc này, cán bộ QLTH cần tạo điều kiện cho trẻ và gia đình trẻ tham gia trong toàn bộ tiến trình của QLTH.

1.5.4. Đảm bảo tính liên tục của các dịch vụ

Nguyên tắc này chỉ ra rằng nếu trẻ em trong một hoàn cảnh nào đó cần thay đổi môi trường sống thì các nhu cầu cơ bản của trẻ vẫn cần được đáp ứng. Ví dụ trẻ đang sống tại gia đình chuyển vào sống tại các cơ sở trợ giúp xã hội hoặc từ các cơ sở trợ giúp xã hội trở về tái hòa nhập cộng đồng hoặc có trẻ phải di chuyển chỗ ở để đảm bảo cho sự an toàn thì nhu cầu đi học với trẻ em khi trẻ em chuyển từ môi trường sống tập trung trong các cơ sở trợ giúp xã hội trở về hòa nhập với cuộc sống gia đình tại cộng đồng vẫn phải đảm bảo cho trẻ được tiếp tục đi học.

1.5.5. Dịch vụ đảm bảo lợi ích tốt nhất cho trẻ

Nguyên tắc này nhấn mạnh tới sự cam kết của Cán bộ QLTH đối với việc phải đảm bảo trẻ em có quyền được hưởng dịch vụ xã hội dù trẻ là bất cứ ai không phân biệt giới tính, văn hóa, độ tuổi hay tôn giáo, tín ngưỡng khác nhau trên cơ sở vì sự phát triển toàn diện của trẻ, không vì mục đích, khả năng kinh tế hoặc quyền lực của các bên liên quan như của bên bố, bên mẹ hoặc ông bà. Do vậy, để làm tốt nguyên tắc này, cán bộ QLTH phải tuân thủ tốt các nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp, tăng cường trau dồi chuyên môn và phát triển năng lực tự nhận thức bản thân để có khả năng kết nối, hỗ trợ, điều hành, giám sát các dịch vụ với trẻ, đảm bảo cho trẻ có cuộc sống an toàn và phát triển toàn diện.

1.6. Một số khó khăn của cán bộ cơ sở khi thực hành QLTH trong bảo vệ trẻ em

- Quản lý trường hợp là hoạt động chuyên môn của nhân viên CTXH trong thực hành nghề CTXH.
- Ở địa phương hầu hết chưa quen với hoạt động QLTH với trẻ em, các hoạt động hầu hết mang tính chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ thông qua các hoạt động thiện nguyện.
- Thiếu đội ngũ cấp cơ sở được đào tạo về CTXH để thực hiện QLTH với các đối tượng trong đó có đối tượng trẻ em. Đội ngũ cán bộ được đào tạo đầy đủ về lý thuyết và thực hành QLTH cần rất ít, hầu hết chỉ được đào tạo về lý thuyết.
- Địa phương thiếu các dịch vụ xã hội để cán bộ QLTH giới thiệu kết nối tới trẻ và gia đình trẻ nhằm đáp ứng các nhu cầu của trẻ.
- Gia đình trẻ chưa chủ động tích cực để tự giải quyết vấn đề còn trông chờ ỷ lại vào cán bộ QLTH như trông chờ vào cán bộ chính sách để được thụ hưởng chính sách của nhà nước hỗ trợ.
- Một số cán bộ trong nhóm thường trực BVTE cấp xã, các cơ quan cung cấp dịch vụ chưa hiểu đầy đủ về QLTH trẻ em, do đó chưa có tinh thần phối hợp trong thực hiện hỗ trợ trẻ. Một số gia đình trẻ chưa hợp tác với cán bộ QLTH vì gia đình chưa hiểu và ngại bị làm phiền.

1.7. Quy trình thực hành quản lý trường hợp

- Bước 1. Tiếp nhận trẻ, đánh giá sơ bộ và lập hồ sơ quản lý trường hợp
- Bước 2. Thu thập thông tin và đánh giá nguy cơ
- Bước 3. Xác định vấn đề của trẻ và gia đình trẻ

Bước 4. Lập kế hoạch can thiệp, trợ giúp

Bước 5. Thực hiện kế hoạch can thiệp, trợ giúp

Bước 6. Rà soát đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch can thiệp, trợ giúp



Quản lý trường hợp trẻ em trẻ em bị xâm hại tình dục

Trong thời gian gần đây tình hình tội phạm xâm hại tình dục trẻ em ngày càng diễn biến phức tạp, gia tăng về số lượng và số vụ theo từng năm. Bạo hành, xâm hại tình dục trẻ em, đặc biệt là cho em gái là vấn đề rất phức tạp, thậm chí khó kiểm soát.

Phần lớn các vụ việc xâm hại tình dục trẻ em, bạo hành trẻ em thì đối tượng phạm tội đều là đối tượng có quan hệ quen biết, là người thân, người nhà với nạn nhân có nhiều cơ hội tiếp xúc, tiếp cận với nạn nhân.

Những trẻ em bị bảo hành, xâm hại tình dục thường bị tổn hại nghiêm trọng về sức khỏe, tâm lý, thậm chí thiệt mạng. Trong số các nạn nhân bị xâm hại về tình dục thì rất nhiều em bị ảnh hưởng lâu dài về sức khỏe, tâm lý, hạnh phúc. Nhiều trẻ em bị xâm hại tình dục, nhiễm bệnh về tình dục, HIV, bị trầm cảm dẫn đến tự sát gây đau đớn không chỉ đối với nạn nhân mà cả gia đình nạn nhân rất lâu dài. Các đối tượng thực hiện hành vi phạm tội rất dễ dẫn đến khả năng sát hại nạn nhân để bịt đầu mối hoặc đe dọa uy hiếp, khủng bố tinh thần nạn nhân để che giấu hành vi phạm tội hoặc mua chuộc bằng tiền để không bị xử lý theo luật định. Bởi vậy hậu quả của hành vi xâm hại tình dục trẻ em không chỉ xảy ra tức thời mà còn là hậu quả lâu dài gây đau đớn, thương tật về thể xác, đe dọa về tính mạng, gây hoang mang, bất bình và bất ổn trong đời sống nhân dân. Do vậy trong công tác BV trẻ em tại cơ sở, cán bộ BVTE cần làm tốt công tác phòng ngừa hoặc can thiệp hỗ trợ giúp các em vượt qua biến cố của

cuộc đời để có cuộc sống ổn định. Sau đây là một trường hợp trẻ em bị xâm hại tình dục.

Trường hợp điển cứu

Cháu Nguyễn Thuỳ Linh (NTL) 14 tuổi là học sinh lớp 9C trường Trung học cơ sở xã QT. Linh sống với mẹ sau khi bố mẹ ly hôn. Hiện nay mẹ em có bạn trai và ba người sống trong cùng một nhà cấp 4 trong xóm 3 xã QT. Cách đây 1 tuần CB BVTE trường học đã chia sẻ trường hợp của Linh với CB BVTE xã QT: Nhà trường được thông tin từ giáo viên chủ nhiệm lớp cháu NTL đang nghi ngờ Linh có thai. Bản thân Linh mỗi lần cô giáo chủ nhiệm có ý định hỏi về chuyện này thì Linh từ chối giao tiếp và bản thân Em cũng không biết và không hiểu gì về chuyện này.

Bước 1. Tiếp nhận trẻ, đánh giá sơ bộ về cháu NTL

Cán bộ BVTE xã QT là chị Kh sau khi nhận thông tin từ cán bộ BVTE ở trường học và được cán bộ BVTE ở trường học chia sẻ những thông tin cơ bản về em NTL, đang nghi ngờ em L có thai. Chị K tiếp nhận trường hợp em NTL, báo cáo nhóm thường trực bảo vệ trẻ em xã QT về trường hợp cháu NTL.

Khi tiếp nhận trường hợp cháu NTL, cán bộ QLTH đã chủ động gặp gỡ ông Trưởng xóm 3 và chị mẹ cháu NTL để thu thập các thông tin cơ bản.

Đánh giá sơ bộ: Trong trường hợp này Cán bộ BVTE cấp xã đã tiếp nhận và nắm sơ bộ về tình hình cháu NTL. Cán bộ QLTH đánh giá trường hợp em L không cần can thiệp khẩn cấp. Kết luận sơ bộ về tình trạng của trẻ: Sau khi đánh giá mức độ tổn hại và khả năng tự bảo vệ phục hồi của cháu NTL, cháu cần được áp dụng kế hoạch hỗ trợ, can thiệp.

Cán bộ QLTH mở hồ sơ quản lý trường hợp Em NTL theo mẫu của nghị định 56/ ND-CP hướng dẫn thực hiện Luật trẻ em. Mẫu số 01: Báo cáo tiếp nhận thông tin trẻ em).

Bước 2. Thu thập thông tin và đánh giá nguy cơ

Đánh giá ban đầu mức độ tổn hại của cháu NTL

✓ Mức độ tổn hại của trẻ em:

Mức độ cao: Trẻ bị tổn hại nghiêm trọng, vì có thai ở tuổi trẻ em, có thể đe dọa tính mạng trẻ bị đe dọa.

✓ Nguy cơ trẻ bị tổn hại nếu tiếp tục ở trong tình trạng hiện tại:

Mức độ cao: Đối tượng xâm hại có khả năng tiếp cận trẻ em dễ dàng và thường xuyên nếu không tách trẻ ra khỏi môi trường sống hiện tại.

- Sau đó chị K là Cán bộ QLTH đến xóm 3 gặp ông Trưởng xóm để thu thập thông tin về gia đình em L. Các thông tin thu được. Em L sống cùng mẹ trong nhà cấp 4 đơn sơ, khoảng 1 năm gần lại đây mẹ em đưa bạn trai về ở cùng nhà. Mẹ L làm thu ngân ở một siêu thị nhỏ, bạn trai là người chở hàng cho siêu thị đó. Khi đến ở chị H mẹ cháu L có khai báo tạm trú.
- Cán bộ QLTH gọi điện, xin hẹn gặp mẹ cháu NTL. Chị Tiến (mẹ cháu Linh) đã đồng ý gặp tại nhà chị. Các thông tin thu được trong buổi làm việc đầu tiên với mẹ cháu L: Bố mẹ cháu ly hôn từ năm cháu 4 tuổi, cháu ở với mẹ. Bố cháu đã lấy vợ khác. Cán bộ QLTH có hỏi chị về tình hình của con gái, chị chia sẻ cháu đi học bình thường, gần đây cháu có bạn trai có vẻ chơi thân với nhau. Tôi nghĩ tầm tuổi này cháu có bạn trai là chuyện bình thường.

Chị đã bao giờ nói chuyện với con gái về chuyện tình yêu, tình dục, các biện pháp phòng tránh thai. Mẹ cháu nói: "Tôi chưa

nói chuyện này với cháu bao giờ. Tôi đi làm bận và hơi ngại nói chuyện với con về chuyện này". Chị có thấy con gái có biểu hiện gì khác không? Tôi thấy cháu bình thường.

Tại buổi làm việc đầu tiên, Cán bộ QLTH ghi nhận mẹ cháu chưa biết thông tin gì về việc cháu có thai.


Sau buổi là việc, cán bộ QLTH nói mẹ về trao đổi và hỏi thêm con về tình hình cụ thể của con, đang dự đoán là con gái có thai. Mẹ cháu rất bất ngờ và hoảng hốt. Chị về nói chuyện trao đổi với con về việc này. Hẹn chị sẽ trao đổi tiếp về việc này.

Cán bộ QLTH gặp và làm việc với Nhân viên CTXH trong trường học chị Ph thông tin thu được. Gần đây em L hay gặp và nói chuyện với bạn nam NVD ở lớp 9B cùng trường. Hai bạn có đi chơi thân với nhau hơn các bạn khác. L có quần áo mới, và có lpad để sử dụng. *Giáo viên chủ nhiệm chia sẻ là Linh có nói về việc Linh có bạn Trai tên là Dũng và được bạn trai cho tiền, mua áo quần đắt tiền cũng như cả chiếc lpad.*

Cán bộ QLTH hẹn và gặp gỡ nói chuyện với cháu NVD (Bạn trai của NTL) học lớp 9B người được cho là bạn trai của Linh tên là Dũng. Dũng thể hiện thái độ rất bức tức về khi được hỏi về mối quan hệ với Linh. Cậu ấy cũng nói cháu có chơi với Linh nhưng không phải là bạn trai của Linh và cháu khẳng định không có quan hệ tình dục với Linh.

Cán bộ QLTH gặp mẹ Linh lần 2 để trao đổi nắm thông tin và tình hình của cháu L. Mẹ em L chia sẻ đã nói chuyện với con về việc đang nghi ngờ Linh có thai. Em nói em không biết, chỉ thấy bụng hơi to hơn bình thường. Chị nói với cán bộ QLTH muốn cho cháu Linh đi khám. Cán bộ QLTH nói chị đưa cháu đi khám ngay tại Trạm y tế xã.

Gặp mẹ Linh lần 3. Chị chia sẻ tôi đã đưa cháu đi khám tại Trạm y tế xã, họ đã kết luận cháu đã có thai. Giới thiệu cháu đi



khám tại Bệnh viện đa khoa huyện, sau đó sẽ về theo dõi khám thai định kỳ tại Trạm y tế xã.

Cán bộ QLTH gặp em Linh tự giới thiệu về bản thân, nhiệm vụ của cán bộ QLTH, qua cách giao tiếp tạo cho em Linh cảm nhận thấy được an toàn và có thể tin tưởng người lớn, từ đó em có thể chia sẻ câu chuyện đang băn khoăn, lo lắng của em. Lần gặp đầu tiên em vẫn im lặng. Cán bộ QLTH trao đổi với em về nguyên tắc bí mật thông tin, mọi thông tin em chia sẻ đều được giữ bí mật, chỉ có cô và cháu biết. Cháu về suy nghĩ và cô hẹn cháu buổi sau cô cháu mình nói chuyện tiếp.

Cán bộ QLTH tham vấn cho Linh để Linh yên tâm chia sẻ câu chuyện của bản thân để tìm ra ai chủ nhân của cái thai. Lúc đầu do hoảng sợ và hoang mang em đã nói có quan hệ tình dục với bạn trai. Cán bộ QLTH đã trao đổi là bạn Dũng không thừa nhận điều này. Cán bộ QLTH đã suy nghĩ đến bạn trai của mẹ là thủ phạm của cái thai, nhưng chưa có căn cứ.

CB BVTE trao đổi lại với Linh cụ thể về suy nghĩ của Linh đối với bạn trai của mẹ. Linh ngần ngại không muốn trao đổi, sau đó thì có vẻ căng thẳng và dường như muốn bật khóc. CB BVTE nhẹ nhàng nói với Linh về việc hãy tin tưởng người lớn vì họ có thể giúp được cháu. CB BVTE chờ đợi và cuối cùng thì Linh cũng chia sẻ thông tin.

Cháu NTL chia sẻ rằng mẹ cô nói chú Kim (Bạn trai của mẹ) rất yêu mến cô bé và muốn trở thành một người cha tốt và Linh nên làm những gì mà Kim muốn nếu không anh ta sẽ rời bỏ mẹ cô bé và khiến cho mẹ buồn. CB BVTE hỏi Linh ai là cha đứa bé trong bụng? Linh không trả lời. Ngày hôm sau, Linh gặp CB BVTE trên đường. Cô bé tiến lại gần CB BVTE, nhìn xuống và nói "Ông ta đã là thủ phạm, CB BVTE hỏi "Ông ta là ai?" Linh nói chú Kim, sau đó vội rời đi. Các thông tin cơ bản về sự việc của cháu Linh tương đối đủ.

Cán bộ QLTH đã trao đổi với công an xã về việc ông Kim có quan hệ tình dục với cháu Linh, công an tiếp tục làm việc với ông Kim theo đúng chức năng và quy định.

Bước 3. Xác định vấn đề của trẻ và gia đình trẻ

Xác định vấn đề của Linh dựa trên tình hình thực tế và các nhu cầu của trẻ

- Linh sống trong môi trường không an toàn, bị xâm hại tình dục lặp đi lặp lại nhiều lần và dẫn tới mang thai ở tuổi trẻ em.
- Tinh thần của cháu L và mẹ cháu rất sốc khi biết tình hình cụ thể.
- Cháu không đi học tiếp tục được nữa do xấu hổ với cái thai ngày càng lớn.
- Gia đình cháu và cháu đang lúng túng với việc cháu có thai. Mẹ cháu muốn cháu bỏ thai. Cán bộ QLTH tham vấn cho cháu và mẹ cháu giữ lại thai.
- Môi trường sống của cháu không an toàn
- Áp lực của dư luận, truyền thông với cháu Linh và gia đình
- Ông Kim vi phạm pháp luật với tội danh xâm hại tình dục trẻ em.

Xác định nhu cầu cần hỗ trợ của cháu Linh

Cháu Linh cần được khám sức khỏe tổng thể;

Cháu Linh cần được sống trong môi trường an toàn;

Cháu cần được tham vấn và có ý kiến bác sĩ chuyên môn về việc giữ lại cái thai và cách chăm sóc thai để em bé sinh ra khỏe mạnh.

Sau khi sinh em bé xong cháu cần được hỗ trợ để đi học tiếp.

Hướng dẫn cháu làm thủ tục để được tiếp cận chính sách mẹ đơn thân nuôi con một mình theo Nghị định 20/2021 của chính phủ.

Ông Kim cần được xử lý theo đúng tội danh.

Bước 4. Lập kế hoạch trợ giúp

Lập Kế hoạch trợ giúp trẻ thể hiện việc thực hành can thiệp có chuyên môn của cán bộ QLTH. Trong bản kế hoạch nêu rõ mục đích, mục tiêu và chỉ rõ các hoạt động để đạt được mục tiêu trong khoảng thời gian cụ thể. Điều này thể hiện sự hiểu biết của cán bộ QLTH về hoàn cảnh thực tại của trẻ và các dịch vụ cần thiết để hỗ trợ trẻ và gia đình giải quyết vấn đề.

Bản lập kế hoạch giúp cho cán bộ QLTH và gia đình trẻ biết rõ hướng đi cần thiết để đạt được các mục tiêu hỗ trợ trẻ, cho phép họ kiểm tra được các hỗ trợ trẻ đang đi đúng hướng không, định hướng cho trẻ và gia đình trẻ biết mình phải đi tới đâu và hiện mình đang ở đâu trong quá trình hỗ trợ trẻ.

Bản lập kế hoạch hỗ trợ trẻ phải đáp ứng được trẻ được sống trong môi trường chăm sóc trong đó trẻ đáp ứng được các nhu cầu chăm sóc cơ bản của trẻ đó là: Nhu cầu chăm sóc về thể chất, tâm lý, nhu cầu chăm sóc cảm xúc, nhận thức và nhu cầu về xã hội.

Trong trường hợp này Cán bộ QLTH thảo luận với em Linh và mẹ và thống nhất các công việc hỗ trợ em Linh với mục tiêu đó là:

Cháu được đi khám sức khỏe tổng thể và hiểu rõ về tình trạng của mình.

Linh được sống trong môi trường an toàn, có được cuộc sống yên ổn để giải quyết các vấn đề của bản thân đó là: Cháu không bị xâm hại tiếp.

Cháu được tham vấn về vấn đề mang thai. Các giải pháp cho vấn đề có thai, Giúp cháu dần quen với cuộc sống đó là mang thai.

Cháu và mẹ cần được tham vấn và thảo luận về cách đối xử với cái thai.

Linh được bảo lưu kết quả học tập và được đi học sau khi sinh em bé và ổn định sức khỏe xong, điều này giúp cháu có thể tạo ra một tương lai phù hợp cho bản thân và đưa con của mình.

- Ông Kim cần được xử lý theo đúng quy định của Luật pháp hiện hành.

(Xem kế hoạch tại phụ lục)

Bước 5. Thực hiện kế hoạch can thiệp, trợ giúp

Căn cứ theo kế hoạch đã thống nhất, cháu Linh và gia đình thực hiện.

- Mẹ đưa Linh đi khám thai tại trạm y tế xã và Bệnh viện đa khoa huyện. Bác sĩ kết luận cháu Linh đã có thai 18 tuần.
- Cán bộ QLTH trao đổi vận động cháu L và gia đình giữ lại cái thai. Lúc đầu mẹ cháu muốn phá thai để giữ cho cháu sau này con xây dựng gia đình. Sau một hồi suy nghĩ và phân tích của cán bộ BVTE trong đó có cả yếu tố tâm linh, nếu phá thai tức là giết người của gia đình mình. Cháu Linh đồng ý giữ cái thai.
- Cán bộ QLTH và mẹ Linh thảo luận tìm chỗ ở an toàn cho Linh mang bầu và sinh em bé. Mẹ đã nói chuyện với ông bà ngoại cách nhà mẹ con Linh 100 km, đưa Linh về ở cùng ông bà ngoại để dưỡng thai và sinh em bé. Ông bà ngoại đồng ý.
- Cán bộ QLTH cần trao đổi để cháu L cảm thấy an toàn, những suy nghĩ, cảm xúc và mong muốn của mình được lắng nghe, tôn trọng và xem xét. Khi Linh cảm thấy an toàn, cô

bé có thể bình tĩnh để quen với môi trường sống mới đó là mang thai, sinh con và chăm sóc cho con của mình đồng thời chủ động giải quyết được các vấn đề trong cuộc sống của mình và đưa trẻ trong tương lai.

- Cán bộ QLTH đã vận động cháu L tiếp tục đi học, khi biết rõ mình có thai cháu xấu hổ nên không đi học nữa. Mẹ cháu đến nhà trường làm thủ tục xin bảo lưu kết quả học tập để cháu sẽ quay lại học tiếp vào năm học sau
- Cán bộ QLTH gặp và làm việc với ông Kim để trao đổi về việc theo lời khai của cháu NTL tại biên bản làm việc với cháu. Lúc đầu ông Kim không nhận. Với sự trao đổi của cán bộ QLTH về hành vi của ông với cháu NTL về thời gian, địa điểm xảy ra sự việc và hậu quả để lại đến giờ, ông Kim đã nhận hành vi quan hệ tình dục với cháu NTL trong thời gian qua. Cán bộ QLTH đã báo cáo công an xã.
- Công an xã đã mời Ông Kim lên lấy lời khai về việc ông Kim có quan hệ bất chính với cháu Linh và triển khai các hoạt động tố tụng theo luật định.

Bước 6. Rà soát đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch can thiệp, trợ giúp

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch can thiệp, trợ giúp: Kế hoạch hỗ trợ can thiệp cháu NTL đã được thực hiện theo đúng kế hoạch đề ra.

Cháu đã được đưa về ở với ông bà ngoại để đảm bảo cho cháu được sống an toàn.

Cháu và mẹ cháu nhất trí giữ lại thai. Trong quá trình thực hiện gặp khó khăn gia đình em không thống nhất được trong việc giữ lại thai hay phá thai. Mẹ cháu muốn phá thai và giữ kín tiếng để sau này cháu còn lấy chồng. Cán bộ QLTH phải tham vấn nhiều lần cho mẹ cháu NTL và cháu. Cán bộ QLTH đưa ra nhiều phương án khi giữ tại cái thai để tham vấn cho gia đình.

Trong quá trình lấy lời khai của ông Kim lúc đầu ông không nhận. Ông Kim đi bị xét xử và đi tù 7 năm về tội xâm hại tình dục trẻ em.

Đây là bài học sâu sắc cho những chị phụ nữ sau khi ly hôn có con gái lớn và muốn đi bước nữa, các chị cần cân nhắc rất rõ con gái mình sẽ ở với ai nếu mình đi bước nữa. Trong thực tế việc cha dượng hoặc người tình của mẹ xâm hại tình dục con riêng của vợ là khá phổ biến, song những người đang trong cuộc như chị H thì hầu như chưa được cảnh báo về vấn đề này, đây cũng là một việc cần tuyên truyền trong nội dung phòng ngừa trong công tác BVTE ở cấp thôn/xóm và cấp xã/ phường để giảm thiểu tình trạng trẻ em bị xâm hại tình dục.

Đánh giá chung về trường hợp:

Sự xuống cấp đạo đức của ông Kim. Sự thiếu hiểu biết về Luật pháp nên ông đã hành động theo bản năng, theo nhu cầu.

Cháu NTL thiếu kỹ năng về việc bảo vệ bản thân trước người khác giới và thiếu kiến thức sức khỏe sinh sản.

Mẹ cháu là người thiếu kiến thức về BVTE và các kỹ năng ứng phó khi con có nguy cơ bị xâm hại tình dục. Đồng thời chị không được sự tham vấn của CBBVTE hoặc cán bộ chi hội phụ nữ, hội phụ nữ để phòng ngừa vấn đề này.

Môi trường sống quá thuận lợi trong một gia đình không có ràng buộc của huyết thống dễ này sinh các nhu cầu ham muốn khác giới, con người không có đạo đức, lý trí để kiểm soát ham muốn sẽ hành động theo bản năng.

Trong trường hợp này mẹ em NTL mãi đi làm, thiếu quan tâm đến con gái đang trong độ tuổi dậy thì để có phát hiện sớm về các mối quan hệ xã hội và sự thay đổi của con gái.

Một số lưu ý khi thực hành QLTH với trẻ

- Khi làm việc với trẻ em cán bộ QLTH cần giải thích rõ bạn là ai và vai trò và trách nhiệm của bạn là gì trong mối liên hệ với hoàn cảnh của trẻ hiện tại.
- Cán bộ QLTH luôn cần trọng "KHÔNG" được hứa hẹn với trẻ – Đặc biệt là khi trẻ đang căng thẳng để làm bạn và trẻ cảm thấy tốt hơn. Khi NV XH không thể giữ lời hứa làm "Mọi thứ tốt hơn cho trẻ" – trẻ sẽ luôn ghi nhớ điều này. *Tránh việc hứa với trẻ những điều bạn không thể thực hiện khi kết thúc cuộc trò chuyện với trẻ. VD. "Mọi thứ sẽ ổn từ bây giờ". Chỉ hứa những điều bạn dự định hoặc có thể thực hiện. VD. Cô/chú sẽ gặp mẹ cháu". Luôn nhớ rằng Trẻ có trí nhớ rất tốt!*

Cuộc gặp gỡ trao đổi với trẻ cần được thực hiện tự nhiên. Không nên trẻ cảm nhận như một cuộc điều tra, khi người lớn "Bắn" vào trẻ một loạt các câu hỏi mà họ muốn trẻ trả lời ngay lập tức. Trẻ sẽ thu mình lại trong trường hợp đó và có thể trẻ từ chối giao tiếp và gặp gỡ. Cho trẻ có thời gian để tiếp cận dần dần tới những gì mà bạn muốn thảo luận hoặc tìm

- Trong một số trường hợp trẻ bị sao nhãng hoặc xâm hại sẽ được người lớn hướng dẫn các câu trả lời trước. Khi trẻ bị xâm hại hoặc bỏ mặc bởi người lớn hoặc trẻ em khác, họ biết rằng xã hội sẽ thấy rằng những điều đó là không thể chấp nhận được và vi phạm luật pháp. Nhiều trẻ em được huấn luyện/dạy cách để nói đối những người khác, đặc biệt là những người khác trong gia đình có lo ngại, hàng xóm, giáo viên, cảnh sát và người gây ra sự việc. Cán bộ QLTH cần lắng nghe ngôn ngữ trẻ sử dụng – Thường thì đó là ngôn ngữ của người lớn chứ không phải của trẻ em. Lắng nghe cấu trúc ngữ pháp – Trẻ thường "Học vẹt" câu nói của người lớn. Hãy quan sát khi trẻ nói: *Trẻ nói điều được huấn luyện thành bài nhằm kết thúc nhanh, coi như hoàn thành trách nhiệm với người lớn".* Vì được hướng dẫn chuẩn bị sẵn cho câu trả lời.

- Lưu ý số lượng người mà trẻ được tiếp xúc trong tiến trình điều tra vụ việc có thể làm tổn thương trẻ vì có nhiều người đến phỏng vấn, lấy thông tin về vụ việc của trẻ. Ví dụ yêu cầu trẻ kể lại nhiều lần với nhiều người. Điều này làm tổn thương cho trẻ và gia đình trẻ. Trong thực tế nhiều gia đình có trẻ bị xâm hại đã từ chối gặp gỡ với các cá nhân hoặc đoàn đến làm việc.
- Chú ý tới và tôn trọng quyền được bảo mật thông tin có điều kiện của trẻ khi tiếp nhận các dịch vụ xã hội.
- Cán bộ QLTH cần biết về các dịch vụ hỗ trợ BVTE đang có như Tổng đài 111 các cách Can thiệp hỗ trợ khẩn cấp và các địa chỉ có thể Chăm sóc thay thế cho trẻ em ở địa phương để hỗ trợ hiệu quả cho các cháu và gia đình khi cần.

Trạm y tế xã không có thông tin về trường em NTL, nên không thể tiếp cận sớm để có tư vấn sớm cho cháu NTL và gia đình. Vai trò về y tế cấp xã trong việc phát hiện sớm nhận biết các dấu hiệu trẻ em bị xâm hại tình dục để tham mưu cho các bên liên quan trong việc giải quyết là rất khó khăn, nhất là các đối tượng không đến thăm khám hoặc xin tư vấn từ đội ngũ nhân viên y tế của trạm. Trong thực tế trạm y tế chỉ tiếp cận trong các trường hợp khi đã để lại hậu quả nặng nề cho các cháu.

Tài liệu tham khảo

1. **Công tác xã hội với trẻ em** Unicef (2016)
2. **Tài liệu hướng dẫn thực hành công tác xã hội với bảo vệ trẻ em** (Dành cho người làm Công tác xã hội và Cán bộ Bảo vệ trẻ em cấp cơ sở), Unicef (2012)
3. **Giáo trình công tác xã hội với gia đình và trẻ em**, Ths. Nguyễn Lê Trang (2011). Nhà xuất bản Lao động - Xã hội.
4. **Tài liệu bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nhân viên CTXH**, Hạng IV, Nhà xuất bản Lao động - Xã hội.
5. Nghị định số 56/2017/NĐ-CP Quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em
6. **Tài liệu quản lý trường hợp**, Nguyễn Thị Thanh Hương (2012) Trường Đại học Lao động - Xã hội.

Phụ lục 01

Mẫu số 04

ỦY BAN NHÂN DÂN
xã Quang Trung

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quang Trung, ngày ... tháng ... năm 20...

KẾ HOẠCH HỖ TRỢ, CAN THIỆP CHÁU NGUYỄN THÙY LINH

(Trường hợp trẻ em bị xâm hại tình dục)

1. Mục tiêu

- Cháu vượt qua được tổn thương về tâm lý, thể chất để phục hồi, dần thích nghi với cuộc sống mới.
- Cháu có được chỗ ở an toàn để sinh em bé;
- Bảo đảm các điều kiện cần thiết để cháu NTL vượt qua biến cố, có cuộc sống ổn định và tiếp tục đi học để có tương lai ổn định hơn.

2. Các hoạt động

Tham vấn hỗ trợ tâm lý để cháu ổn định và đồng ý giữ lại thai và thích nghi với việc có thai

- Chăm sóc y tế: Cháu được khám sức khỏe tổng thể, được hướng dẫn cách chăm sóc bản thân khi có thai.
- Các hoạt động trợ giúp xã hội; Thay đổi nơi ở để đảm bảo cho cháu có cuộc sống an toàn: Chuyển cháu về ở với ông bà ngoại ở quê. Ông bà ngoại và mẹ cháu sẽ hỗ trợ cháu khi cháu sinh con
- Làm thủ tục bảo lưu kết quả học tập với trường phổ thông cơ sở. Tham vấn cho cháu tiếp tục đi học vào năm sau để có bằng phổ thông cơ sở, sau đó tham vấn cho cháu đi học hệ giáo dục thường xuyên của Phổ thông trung học.
- Sau khi cháu sinh con hướng dẫn cháu và gia đình làm các thủ tục để cháu được hưởng chính sách mẹ đơn thân nuôi con một mình theo nghị định 20/2021-CP.
- Ông Kim bị truy tố theo đúng tội danh

3. Kế hoạch thực hiện

Stt	Mục tiêu	Tên hoạt động	Người thực hiện	Nguồn lực	Thời gian thực hiện	Kết quả dự kiến
1	Thống nhất các nội dung hỗ trợ cháu NTL	Họp nhóm thường trực BVTE xã	Nhóm thường trực BVTE xã	Chi phí cho các cuộc họp theo quy định	1 tuần	Các thành viên liên quan đến trường hợp cháu NTL nhất trí các nội dung hỗ trợ
2	Cháu NTL được tham vấn tâm lý	Tham vấn cháu NTL	Cán bộ QLTH		2 tuần	Cháu ổn định tâm lý và đồng ý giữ thai
3	Cháu được khám sức khỏe.	Đưa cháu đi khám sức khỏe và khám thai, xác định độ tuổi của thai.	Mẹ cháu, BV đa khoa huyện, trạm y tế xã	Dùng thẻ BHYT của học sinh	1 tuần	Xác định được độ tuổi của thai.
4	Cháu có chỗ ở an toàn	Làm việc với mẹ và ông bà ngoại	Mẹ cháu, ông bà ngoại	Ông bà ngoại	2 tuần	Ông bà đồng ý cho cháu về ở cùng và hỗ trợ cháu.
5	Cháu được bảo lưu kết quả học tập	Làm việc với BGH nhà trường	Mẹ cháu		1 tuần	Cháu được bảo lưu kết quả học tập

Stt	Mục tiêu	Tên hoạt động	Người thực hiện	Nguồn lực	Thời gian thực hiện	Kết quả dự kiến
6	Cháu đồng ý đi học vào năm sau	Tham vấn cho cháu để cháu đồng ý đi học và năm học tiếp theo. Tham vấn Bà ngoại trông con hộ cháu.	Cán bộ QLTH			Cháu đồng ý đi học vào năm học sau Bà ngoại đồng ý trông con cho cháu đi học
7	Ông Kim bị truy tố theo Luật định	Cán bộ QLTH báo cáo công an xã	Cán bộ QLTH		4 tháng	Ông Kim bị xử theo quy định của Luật pháp

4. Kinh phí: 1.500.000 Bằng chữ: Một triệu năm trăm nghìn đồng chẵn
(Dự toán kinh phí chi tiết kèm theo)/.

Người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã
(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

Hoàng Thị Khanh

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**
(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

Phụ lục 02: Mẫu biên bản làm việc trong QLTH

UBND PHƯỜNG/XÃ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày thángnăm 20....

BIÊN BẢN LÀM VIỆC

Hôm nay vào hồi..... giờ ngàytháng..... năm 20...

Tại:

Thành phần tham gia gồm

.....
.....
.....
.....

Các nội dung đã trao đổi, bàn bạc thảo luận

Các ý kiến trao đổi.....

(Ghi tóm tắt ý kiến của thành viên có ý kiến)

.....
.....
.....

Kết luận:

Biên bản đã lập xong vào hồi....giờ..... ngày tháng..... năm 2023
và đã đọc cho tất cả các thành viên tham gia nghe và nhất trí.

Các bên tham gia

Ký ghi rõ họ tên

Chủ trì

Ký ghi rõ họ tên

Phụ lục 3: Chương trình hợp giao ban công tác bảo vệ trẻ em cấp xã

Mục đích:.....

Mục tiêu	Hoạt động	Người thực hiện	Thời gian	Nguồn lực	Kết quả dự kiến

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

Địa chỉ: Tầng 4 - Khu A Tòa nhà số 97 Trần Quốc Toản - Q. Hoàn Kiếm - Hà Nội

Điện thoại: 024 38515380; Fax: 024 38515381

Email: info@nxblaodong.com.vn | Website: www.nxblaodong.com.vn

Chi nhánh phía Nam

Số 85 Cách mạng Tháng Tám, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

ĐT: 028 38390970 | Fax: 028 39257205

Chuyên đề 9

TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN

THỰC HÀNH QUẢN LÝ TRƯỜNG HỢP DÀNH CHO CÁN BỘ BVTE CẤP CƠ SỞ

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Mai Thị Thanh Hằng

Biên tập: Phan Thị Ánh Tuyết

Trình bày: Hoàng Minh

Bìa: Hoàng Minh

Sửa bản in: Hoàng Minh

LIÊN KẾT XUẤT BẢN

Công ty Cổ phần Công nghệ Truyền thông Hoàng Minh

Địa chỉ: Số 18/79 ngõ Thổ Quan, phường Thổ Quan, quận Đống Đa, Hà Nội

In cuốn, khổ 14,5 x 20,5cm, tại Công ty TNHH In An Bình Minh

Địa chỉ: Số 15, Ngõ 58, Vũ Trọng Phụng, tổ 6, P. Thanh Xuân Trung,

Q. Thanh Xuân, Hà Nội

Số xác nhận ĐKXB:-2024/CXBIPH/.....-...../LĐ

Số quyết định:/QĐ-NXBLĐ ngày tháng năm 2024

Mã ISBN: 978-604-.....

In xong và nộp lưu chiểu năm 2024

ISBN: 978-604-480-119-3



9 786044 801193

SÁCH KHÔNG BÁN